

QUÁN TRIỆT “BỐN KIÊN ĐỊNH” - NGUYÊN TẮC CĂN BẢN TRONG BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG

TS NGUYỄN TÙNG LÂM,

TS TRƯƠNG VĂN BẮC

Trường Sĩ quan Chính trị, Bộ Quốc phòng

Ngày nhận bài: 12/3/2026; Ngày phản biện: 12/3/2026; Ngày duyệt đăng: 16/3/2026.

● **Tóm tắt:** Bài viết làm rõ vai trò của “Bốn kiên định” trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trước những thách thức của tình hình mới, đặc biệt là trên không gian mạng. Thông qua việc quán triệt và vận dụng “Bốn kiên định”, bài viết phân tích cơ sở để nhận diện và đấu tranh với các quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, phủ nhận con đường phát triển của Việt Nam và vai trò lãnh đạo của Đảng. Trên cơ sở đó, đề xuất một số yêu cầu nhằm phát huy hiệu quả “Bốn kiên định”, góp phần củng cố niềm tin của đội ngũ cán bộ, đảng viên và Nhân dân, giữ vững trận địa tư tưởng và bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng trong tình hình mới.

● **Từ khóa:** “Bốn kiên định”; Nguyên tắc căn bản; Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; Đảng Cộng sản Việt Nam.



Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là nhiệm vụ có ý nghĩa “sống còn” đối với sự tồn vong của Đảng, của chế độ và con đường phát triển của dân tộc Việt Nam. Trong bối cảnh toàn cầu hóa và sự bùng nổ của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, không gian mạng trở thành một mặt trận mới trong cuộc đấu tranh tư tưởng, lý luận. Các thế lực thù địch, phản động và phần tử cơ hội chính trị tận dụng triệt để internet, mạng xã hội và các nền tảng truyền thông số để gia tăng hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa. Chúng sử dụng nhiều thủ

đoạn tinh vi như cắt ghép thông tin, bóp méo sự thật, xuyên tạc lịch sử; phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam; đồng thời, cổ súy các quan điểm sai trái như “đa nguyên, đa đảng”, “tam quyền phân lập”, “phi chính trị hóa lực lượng vũ trang”... nhằm từng bước làm suy yếu vai trò lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước và xã hội.

Trước những âm mưu, thủ đoạn ngày càng tinh vi đó, công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trở thành nhiệm vụ đặc biệt quan trọng, có ý nghĩa chiến lược lâu dài đối với sự nghiệp

xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng khẳng định quan điểm chỉ đạo: “Kiên định, vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lý luận về đường lối đổi mới; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới; kiên định các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026a, 81). Đây chính là nội dung cốt lõi của “Bốn kiên định”, đồng thời là nguyên tắc định hướng quan trọng trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng hiện nay. Việc quán triệt và thực hiện nghiêm túc “Bốn kiên định” không chỉ góp phần giữ vững bản lĩnh chính trị và sự thống nhất trong Đảng mà còn tạo cơ sở lý luận và thực tiễn vững chắc để nhận diện, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, củng cố niềm tin của Nhân dân, đồng thời giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa trong tiến trình phát triển của đất nước.

1. Nội dung “Bốn kiên định” trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng

Thứ nhất, kiên định, vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lý luận về đường lối đổi mới của Đảng.

Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và lý luận về đường lối đổi mới của Đảng là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho mọi hoạt động của Đảng Cộng sản Việt Nam. Đây là hệ thống lý luận khoa học và cách mạng, phản ánh những quy luật cơ bản của sự phát triển xã hội, đồng thời được Đảng vận dụng và phát triển sáng tạo trong điều kiện cụ thể của Việt Nam. Thực tiễn cách mạng Việt Nam đã chứng minh, mọi thắng lợi của cách mạng đều gắn liền với việc kiên định nền tảng tư tưởng đó. Đặc biệt, lý luận về đường lối đổi mới do Đảng khởi xướng và lãnh đạo từ năm 1986 đến nay chính là sự vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào thực

tiễn Việt Nam, góp phần giải quyết những vấn đề lớn của đất nước trong quá trình phát triển và hội nhập quốc tế.

Trong điều kiện hiện nay, công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng không chỉ dừng lại ở việc khẳng định giá trị của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mà còn đặt ra yêu cầu vận dụng và phát triển sáng tạo hệ thống lý luận này trong thực tiễn đổi mới của đất nước. Chính thực tiễn sinh động của công cuộc đổi mới, với những thành tựu to lớn và có ý nghĩa lịch sử trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội đã khẳng định sức sống bền vững của nền tảng tư tưởng của Đảng. Khi được vận dụng đúng đắn và phát triển phù hợp với yêu cầu của thời đại, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và lý luận về đường lối đổi mới sẽ tiếp tục là cơ sở lý luận vững chắc để định hướng sự phát triển của đất nước; đồng thời, là căn cứ khoa học để nhận diện, đấu tranh và phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Qua đó, góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng trong tình hình mới.

Thứ hai, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.

Kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội là nguyên tắc chiến lược, xuyên suốt trong toàn bộ tiến trình cách mạng Việt Nam. Ngay từ khi ra đời, Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã xác định đây không chỉ là mục tiêu trước mắt mà còn là định hướng phát triển lâu dài của dân tộc. Độc lập dân tộc là điều kiện tiên quyết để Nhân dân làm chủ vận mệnh của mình, đồng thời chủ nghĩa xã hội là cơ sở bảo đảm cho sự phát triển bền vững, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Thực tiễn lịch sử đã chứng minh, chính sự kiên định mục tiêu này đã trở thành yếu tố quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam, từ đấu tranh giành độc lập, thống nhất đất nước đến xây dựng và bảo

vệ Tổ quốc trong thời kỳ mới. Hơn thế, đây còn là hệ giá trị chính trị - xã hội mang tính thời đại, kết tinh khát vọng độc lập, tự do và phát triển của dân tộc, được hun đúc bằng máu xương, trí tuệ và sự hy sinh của các thế hệ cha ông.

Trong bối cảnh hiện nay, các thế lực thù địch, phản động tận dụng mọi thủ đoạn để phủ nhận con đường đi lên chủ nghĩa xã hội mà Việt Nam đã lựa chọn, đồng thời cổ súy các mô hình chính trị phương Tây và xuyên tạc bản chất chế độ xã hội chủ nghĩa ở nước ta. Mục tiêu của chúng là làm lung lay niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và con đường phát triển của đất nước. Trước những luận điệu sai trái đó, việc kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội trở thành yêu cầu có ý nghĩa quyết định trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Sự kiên định ấy không phải là tư tưởng bảo thủ, mà được thể hiện bằng việc tiếp tục vận dụng sáng tạo và phát triển con đường đi lên chủ nghĩa xã hội phù hợp với thực tiễn ở Việt Nam. Những thành tựu to lớn của công cuộc đổi mới chính là minh chứng thuyết phục khẳng định tính đúng đắn của chiến lược này.

Thứ ba, kiên định sự nghiệp đổi mới của Đảng.

Kiên định sự nghiệp đổi mới của Đảng là yêu cầu có tính nguyên tắc trong tiến trình phát triển của cách mạng Việt Nam hiện nay. Công cuộc đổi mới do Đảng Cộng sản Việt Nam khởi xướng và lãnh đạo từ năm 1986 đánh dấu một bước ngoặt có ý nghĩa lịch sử, thể hiện bản lĩnh chính trị, tư duy sáng tạo và khả năng vận dụng linh hoạt chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào thực tiễn đất nước. Sau 40 năm thực hiện công cuộc đổi mới, Việt Nam đã đạt được nhiều thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử trên các lĩnh vực: Kinh tế tăng trưởng liên tục, đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân không ngừng được nâng cao, hệ thống chính trị được củng cố, vị thế và uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế ngày càng được khẳng định... Từ một nền kinh tế nông nghiệp lạc hậu, Việt

Nam đã vươn lên trở thành một trong những nền kinh tế tăng trưởng nhanh nhất thế giới: Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) bình quân đầu người tăng từ khoảng trên 100 USD (năm 1986) lên khoảng 5.000 USD (năm 2025), gia nhập nhóm nước có thu nhập trung bình cao. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch mạnh mẽ từ nông nghiệp sang công nghiệp và dịch vụ; tỷ trọng nông nghiệp giảm từ hơn 40% xuống dưới 15% GDP, trong khi công nghiệp và dịch vụ chiếm tỷ trọng ngày càng lớn (Ngọc Vũ, 2026). Bên cạnh đó, một trong những thành tựu nổi bật nhất của 40 năm đổi mới là giảm nghèo bền vững. Tỷ lệ hộ nghèo giảm từ hơn 58% vào đầu thập niên 1990 xuống còn 1,1% vào năm 2025, đưa Việt Nam trở thành một trong những quốc gia thành công nhất trong việc xóa đói giảm nghèo theo đánh giá của Liên hợp quốc. Chất lượng sống của người dân được cải thiện rõ rệt: Tỷ lệ tiếp cận điện, nước sạch, dịch vụ y tế và giáo dục tăng mạnh; chỉ số phát triển con người (HDI) liên tục được cải thiện, xếp vào nhóm trung bình cao của thế giới (Ngọc Vũ, 2026). Những thành tựu đó không chỉ phản ánh hiệu quả của đường lối đổi mới mà còn khẳng định tính đúng đắn, sáng tạo của Đảng trong việc lựa chọn con đường phát triển phù hợp với điều kiện cụ thể của Việt Nam.

Tuy nhiên, các thế lực thù địch, phản động và phần tử cơ hội chính trị luôn tìm cách lợi dụng những khó khăn, hạn chế trong quá trình phát triển của đất nước để xuyên tạc về đường lối đổi mới, phủ nhận thành tựu đạt được, từ đó kích động tư tưởng hoài nghi và đòi thay đổi thể chế chính trị. Trước những luận điệu sai trái đó, việc kiên định sự nghiệp đổi mới của Đảng có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Kiên định đổi mới không đồng nghĩa với việc dừng lại hay tự mãn với những kết quả đã đạt được, mà là tiếp tục hoàn thiện và phát triển sáng tạo đường lối đổi mới phù hợp với yêu cầu của thời kỳ mới. Thực tiễn sinh động của quá trình đổi mới và thành

tự phát triển của đất nước là minh chứng thuyết phục, góp phần phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; đồng thời, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với vai trò lãnh đạo của Đảng và con đường phát triển của dân tộc.

Thứ tư, kiên định vai trò lãnh đạo của Đảng và các nguyên tắc xây dựng Đảng.

Kiên định vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam là vấn đề có tính nguyên tắc, đồng thời là nhân tố quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Thực tiễn lịch sử đã chứng minh, dưới sự lãnh đạo của Đảng, dân tộc Việt Nam từ một đất nước nghèo nàn, lạc hậu đã từng bước vươn lên phát triển và hội nhập quốc tế. Đảng Cộng sản Việt Nam là lực lượng duy nhất quy tụ và phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, định hướng con đường phát triển đúng đắn của đất nước trong mọi giai đoạn lịch sử. Vì vậy, giữ vững và tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng không chỉ là yêu cầu khách quan của sự nghiệp cách mạng mà còn là điều kiện bảo đảm cho đất nước phát triển ổn định và bền vững. Trong đó, “lấy tập trung dân chủ làm nguyên tắc tổ chức cơ bản, thực hiện tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, thương yêu đồng chí, kỷ luật nghiêm minh, đồng thời thực hiện các nguyên tắc: Tự phê bình và phê bình, đoàn kết trên cơ sở Cương lĩnh chính trị và Điều lệ Đảng, gắn bó mật thiết với nhân dân, Đảng hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật” (Trần Khắc Việt & Trịnh Thị Hồng Hạnh, 2024). Những nguyên tắc này là cơ sở nền tảng để Đảng không ngừng tự chỉnh đốn, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu, giữ vững bản chất cách mạng và khoa học của một đảng cầm quyền.

Trong bối cảnh hiện nay, các thế lực thù địch, phản động và phần tử cơ hội chính trị không ngừng tìm cách phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, ra sức cổ súy các luận điệu như “đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập”, “phi chính trị hóa lực lượng vũ trang”... nhằm

làm suy yếu nền tảng chính trị của chế độ. Trước những âm mưu này, việc kiên định vai trò lãnh đạo của Đảng và các nguyên tắc xây dựng Đảng chính là “lá chắn chính trị, tư tưởng” vững chắc để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Đồng thời, thông qua công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nâng cao trí tuệ, bản lĩnh chính trị và năng lực lãnh đạo của đội ngũ cán bộ, đảng viên, Đảng tiếp tục khẳng định vai trò tiên phong, đủ sức dẫn dắt đất nước vượt qua mọi khó khăn, thách thức.

2. Vận dụng “Bốn kiên định” trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong tình hình mới

Trong bối cảnh công tác đấu tranh trên lĩnh vực tư tưởng, lý luận ngày càng diễn biến phức tạp, việc quán triệt và vận dụng “Bốn kiên định” trở thành nhiệm vụ có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. “Bốn kiên định” không chỉ thể hiện sự nhất quán về lập trường, quan điểm của Đảng, mà còn là nguyên tắc tư tưởng định hướng cho hoạt động đấu tranh trên mặt trận lý luận. Khi được nhận thức đầy đủ và thực hiện nghiêm túc, “Bốn kiên định” sẽ góp phần giữ vững bản lĩnh chính trị, củng cố sự thống nhất về nhận thức và hành động trong toàn Đảng, tạo cơ sở vững chắc để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trước những tác động phức tạp của tình hình mới.

Đồng thời, “Bốn kiên định” là cơ sở lý luận và thực tiễn quan trọng để nhận diện và đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Thông qua việc đối chiếu các quan điểm xuất hiện trong đời sống chính trị - xã hội với nội dung của “Bốn kiên định”, có thể thấy rõ bản chất của nhiều luận điệu xuyên tạc đang được các thế lực thù địch sử dụng. Mọi quan điểm phủ nhận hoặc xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh đều đi ngược lại nguyên tắc kiên định nền tảng tư tưởng của Đảng; những luận điệu hoài nghi hoặc phủ nhận con

đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam trái với nguyên tắc kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Tương tự, các luận điệu xuyên tạc thành tựu của công cuộc đổi mới, kích động thay đổi con đường phát triển của đất nước hay cổ súy “đả nguyên chính trị, đả đảng đổi lập”, “phi chính trị hóa lực lượng vũ trang”... đều nhằm phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng và làm suy yếu nền tảng chính trị của chế độ. Vì vậy, việc quán triệt sâu sắc và vận dụng linh hoạt “Bốn kiên định” tạo cơ sở lý luận vững chắc, giúp đội ngũ cán bộ, đảng viên và Nhân dân nhận diện, đấu tranh và phản bác kịp thời các quan điểm sai trái, thù địch, góp phần giữ vững trận địa tư tưởng của Đảng trong tình hình mới.

Thực tiễn hiện nay cho thấy, việc quán triệt và vận dụng “Bốn kiên định” không chỉ dừng lại ở nhận thức lý luận mà cần được cụ thể hóa bằng hệ thống giải pháp đồng bộ và thiết thực trong công tác lãnh đạo, quản lý, tuyên truyền và giáo dục. Chỉ khi “Bốn kiên định” được thấm sâu vào nhận thức và hành động của mỗi cán bộ, đảng viên và lan tỏa rộng rãi trong toàn xã hội... thì mới có thể tạo thành sức mạnh tổng hợp, góp phần đấu tranh hiệu quả với các quan điểm sai trái, thù địch. Vì vậy, trong tình hình hiện nay, cần chú trọng thực hiện một số yêu cầu và giải pháp cơ bản nhằm phát huy vai trò của “Bốn kiên định” trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Một là, nâng cao nhận thức chính trị, tư tưởng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên về vai trò, tầm quan trọng của công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Đây là yêu cầu có ý nghĩa then chốt, bởi đội ngũ cán bộ, đảng viên chính là lực lượng nòng cốt trên mặt trận tư tưởng, lý luận. Việc thường xuyên học tập, nghiên cứu sâu sắc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và lý luận về đường lối đổi mới của Đảng sẽ giúp mỗi cán bộ, đảng viên củng cố bản lĩnh chính trị, nâng

cao khả năng nhận diện và đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Khi có nhận thức đúng đắn và vững vàng về nền tảng tư tưởng của Đảng, cán bộ, đảng viên sẽ có cơ sở lý luận và thực tiễn để bảo vệ quan điểm, đường lối của Đảng trước những luận điệu xuyên tạc, kích động trong đời sống xã hội.

Bên cạnh đó, việc nâng cao nhận thức về “Bốn kiên định” còn góp phần củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên đối với mục tiêu, lý tưởng cách mạng của Đảng. Trong điều kiện hiện nay, khi các thế lực thù địch, phản động lợi dụng không gian mạng và các phương tiện truyền thông để lan truyền nhiều thông tin sai lệch, xuyên tạc đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, kích động tâm lý hoài nghi, gây nhiễu loạn thông tin trong xã hội, việc giữ vững bản lĩnh chính trị và lập trường tư tưởng càng trở nên quan trọng. Điều này đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên phải không ngừng rèn luyện bản lĩnh, nâng cao nhận thức chính trị, củng cố niềm tin vào mục tiêu, lý tưởng của Đảng; đồng thời, chủ động đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Qua đó, góp phần nâng cao nhận thức đúng đắn trong xã hội, tăng cường sự thống nhất về tư tưởng trong Đảng và sự đồng thuận trong Nhân dân, tạo nên sức mạnh tổng hợp để bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng trong tình hình mới.

Hai là, tăng cường đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, đặc biệt trên không gian mạng.

Trong bối cảnh bùng nổ công nghệ thông tin và sự phát triển mạnh mẽ của các nền tảng mạng xã hội, không gian mạng đã trở thành một trong những mặt trận trọng yếu trong công tác đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Lợi dụng đặc điểm lan truyền nhanh và phạm vi ảnh hưởng rộng của môi trường số, các thế lực thù địch, phản động và phân tử cơ hội chính trị đã gia tăng hoạt động phát tán thông tin sai lệch, xuyên tạc đường lối, chủ trương của

Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đồng thời, kích động tâm lý hoài nghi, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Do đó, tăng cường công tác đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng trở thành yêu cầu cấp thiết nhằm bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong tình hình mới. Vì vậy, quán triệt “Bốn kiên định” sẽ giúp cán bộ, đảng viên có cơ sở lý luận vững vàng để nhận diện bản chất của các luận điệu xuyên tạc, từ đó chủ động đấu tranh, phản bác một cách kịp thời, thuyết phục và hiệu quả.

Bên cạnh đó, công tác đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng cần được tiến hành bằng nhiều hình thức linh hoạt, kết hợp với việc chủ động cung cấp thông tin chính thống, lan tỏa những giá trị tích cực của chế độ và thành tựu phát triển của đất nước. Mỗi cán bộ, đảng viên cần phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu khi sử dụng mạng xã hội, vừa nâng cao tinh thần cảnh giác trước các thông tin sai lệch, vừa tích cực tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Khi được thực hiện đồng bộ và kiên quyết, hoạt động đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, đặc biệt trên không gian mạng sẽ góp phần giữ vững trận địa tư tưởng của Đảng, làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch trong bối cảnh mới.

Ba là, phát huy vai trò của báo chí, truyền thông và lực lượng nòng cốt trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Báo chí, truyền thông và các lực lượng nòng cốt giữ vai trò quan trọng trong công tác tuyên truyền, lan tỏa và bảo vệ những giá trị cốt lõi của “Bốn kiên định”. Trong bối cảnh bùng nổ thông tin và sự phát triển mạnh mẽ của các phương tiện truyền thông hiện đại, báo chí cách mạng cần tiếp tục khẳng định vai trò là lực lượng xung kích trên mặt trận tư tưởng, lý luận, tích cực tuyên truyền và làm sáng tỏ những giá trị khoa học, cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư

tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, cũng như những thành tựu to lớn của công cuộc đổi mới do Đảng lãnh đạo. Thông qua việc cung cấp thông tin chính thống, làm rõ, phân tích các vấn đề lý luận và thực tiễn, báo chí góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và con đường phát triển của đất nước.

Bên cạnh đó, cần phát huy vai trò của các lực lượng nòng cốt như cán bộ làm công tác lý luận, giảng viên, nhà khoa học, cán bộ tuyên giáo... trong việc chủ động tham gia đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Những lực lượng này có trách nhiệm làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn của “Bốn kiên định”; đồng thời, chủ động tham gia định hướng dư luận, kịp thời đấu tranh, phản bác các luận điệu xuyên tạc trên phương tiện truyền thông và không gian mạng. Khi được phát huy hiệu quả, báo chí, truyền thông cùng các lực lượng nòng cốt sẽ tạo nên sức mạnh tổng hợp, góp phần bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng trong tình hình mới.

Bốn là, gắn bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng với xây dựng, chỉnh đốn Đảng và củng cố niềm tin của Nhân dân.

Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng không thể tách rời nhiệm vụ xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh. Thực tiễn cho thấy, khi Đảng giữ vững bản chất cách mạng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu, thì nền tảng tư tưởng của Đảng ngày càng được củng cố vững chắc. Việc kiên định và thực hiện nhất quán “Bốn kiên định” chính là cơ sở quan trọng để Đảng không ngừng tự đổi mới, tự chỉnh đốn, giữ vững định hướng chính trị và mục tiêu phát triển của đất nước. Thông qua việc kiên định nền tảng tư tưởng, mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, kiên định đường lối đổi mới và vai trò lãnh đạo của Đảng, công tác xây dựng Đảng được định hướng đúng đắn, góp phần nâng cao bản lĩnh chính trị, đạo đức cách mạng và

tin thần, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Đồng thời, việc gắn bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng với xây dựng, chỉnh đốn Đảng còn có ý nghĩa quan trọng nhằm củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và chế độ. Niềm tin của Nhân dân là nguồn sức mạnh to lớn, bảo đảm ổn định chính trị và phát triển bền vững của đất nước. Khi thực hiện tốt các nguyên tắc xây dựng Đảng, kiên quyết đấu tranh chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, đồng thời nhất quán thực hiện “Bốn kiên định”, thì uy tín và vai trò lãnh đạo của Đảng ngày càng được nâng cao. Sự gắn bó mật thiết giữa Đảng với Nhân dân, cùng với những thành tựu phát triển của đất nước trong thời kỳ đổi mới là minh chứng sinh động góp phần phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng trong bối cảnh hiện nay. Bám sát quan điểm chỉ đạo tại Đại hội XIV của Đảng, đó là: “Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh toàn diện; nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng. Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn, tự đổi mới để Đảng ta thật sự là đạo đức, là văn minh” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026b, 383).

Thực tiễn cách mạng Việt Nam đã chứng minh, khi kiên định về tư tưởng, vững vàng về mục tiêu, sáng tạo trong đường lối và

thống nhất trong công tác lãnh đạo thì Đảng sẽ quy tụ được sức mạnh toàn dân tộc, lãnh đạo cách mạng giành thắng lợi. “Bốn kiên định” là nguyên tắc có ý nghĩa nền tảng, thể hiện bản lĩnh chính trị và sự nhất quán trong đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam; đồng thời, là nhân tố quan trọng bảo đảm giữ vững bản chất cách mạng và tính khoa học của Đảng. Việc kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; kiên định sự nghiệp đổi mới và vai trò lãnh đạo của Đảng không chỉ định hướng cho sự phát triển đúng đắn của đất nước mà còn tạo cơ sở lý luận và thực tiễn để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Trong bối cảnh các thế lực thù địch gia tăng hoạt động chống phá trên lĩnh vực tư tưởng, lý luận, việc quán triệt và thực hiện sâu sắc “Bốn kiên định” càng trở nên cấp thiết. Khi được vận dụng một cách nhất quán và sáng tạo trong thực tiễn, “Bốn kiên định” sẽ góp phần củng cố sự thống nhất về nhận thức và hành động trong toàn Đảng, tăng cường niềm tin của cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa; đồng thời, tạo nên sức mạnh tư tưởng vững chắc để đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng trong tình hình mới ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2026a), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV*, t.1, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2026b), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV*, t.2, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
3. Ngọc Vũ (2026), *40 năm Đổi mới: Thành tựu, bài học và khát vọng phát triển*, Báo Điện tử Tiếng nói Việt Nam, <https://vov.vn/chinh-tri/40-nam-doi-moi-thanh-tuu-bai-hoc-va-khat-vong-phat-trien-post1261607.vov>
4. Trần Khắc Việt & Trịnh Thị Hồng Hạnh (2024), *Kiên định các nguyên tắc xây dựng Đảng - Kinh nghiệm và những vấn đề đặt ra*, Tạp chí Cộng sản, https://www.tapchicongsan.org.vn/media-story/-/asset_publisher/V8hhp4dK31Gf/content/kien-dinh-cac-nguyen-tac-xay-dung-dang-kinh-nghiem-va-nhung-van-de-dat-ra